

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/KDTM-ST

Ngày: 29/9/2022

“V/v Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phạm Tuấn

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trần Công Danh

2. Ông Huỳnh Thế Cần

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thuý Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2022/TLST-KDTM ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 204/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN; Địa chỉ: Số 88A đường số 7, phường AP, thành phố TĐ, Thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng:

- Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1980, chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động Đại Nam (Theo giấy ủy quyền ngày 24/02/2022 và ngày 31/3/2022) – Vắng mặt.

- Bà Đặng Thị Hồng V, sinh năm 1976; chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động Đại Nam (Theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2022) – Vắng mặt.

- Ông Đỗ Duy T1, sinh năm 1954; chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động Đại Nam (Theo giấy ủy quyền ngày 17/8/2022) – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- ***Bị đơn:*** Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL; Địa chỉ: Lầu 1, số 9, đường Vũ Hồng Phô, khu phố 2, phường BĐ, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung S, chức vụ: Tổng Giám đốc.

(Bị đơn vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện, bản khai, tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN trình bày:*

Ngày 05/5/2021, Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN (Viết tắt là Công ty ĐN) và Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL (Viết tắt là Công ty SPL) đã tiến hành ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số: 201120 HĐ/GSATLD (Gọi tắt là hợp đồng). Theo đó, Công ty ĐN sẽ cử nhân viên của mình đến công trường của Công ty SPL để giám sát an toàn lao động. Vào đầu mỗi tháng, Công ty ĐN sẽ gửi Hoá đơn giá trị gia tăng cho Công ty SPL và tối đa là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hoá đơn trên, Công ty SPL sẽ thanh toán tiền cho Công ty ĐN.

Thời hạn thực hiện hợp đồng nêu trên là từ ngày 05/5/2021 đến khi kết thúc công trình. Tuy nhiên, trên thực tế, dù công trình đã kết thúc nhưng Công ty SPL chưa thanh toán tiền phí giám sát an toàn lao động cho Công ty ĐN đúng thời hạn.

Cụ thể: Ngày 03/6/2021, Công ty ĐN gửi Công ty SPL hoá đơn giá trị gia tăng số 00000088, số tiền 25.130.769đ (Hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi ngàn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Ngày 03/7/2021, Công ty ĐN gửi Công ty SPL hoá đơn giá trị gia tăng số 0000029, số tiền 29.700.000đ (Hai mươi chín triệu bảy trăm ngàn đồng). Ngày 20/7/2021, Công ty ĐN gửi Công ty SPL hoá đơn giá trị gia tăng số 0000040, số tiền 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng). Ngày 17/6/2021, Công ty SPL đã thanh toán cho Công ty ĐN bằng chuyển khoản số tiền là 25.130.769đ (Hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi ngàn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Ngày 04/8/2021, thanh toán số tiền là 29.700.000đ (Hai mươi chín triệu bảy trăm ngàn đồng). Như vậy, tổng số tiền Công ty SPL còn nợ công ty ĐN tính đến ngày 24/02/2022 sau khi đã trừ tiền thanh toán là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng). Hai bên đã thống nhất và xác nhận số công nợ mà Công ty SPL còn nợ Công ty ĐN là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng).

Công ty chúng tôi đã liên lạc bằng điện thoại cho ông S liên tục nhưng ông S vẫn chưa thanh toán. Công ty chúng tôi đã cử nhân viên công ty đến nơi làm việc gặp ông S để trao đổi nhưng đến nay Công ty vẫn chưa nhận được thanh toán từ Công ty SPL. Gần nhất ngày 16/02/2022, Công ty có cử ông Đỗ Duy T1 là nhân viên Công ty đến trụ sở Công ty SPL để làm việc nhưng không gặp ông S mà gặp mẹ ông S, ông S hứa thanh toán nhưng cho đến nay vẫn chưa thanh toán tiền còn nợ cho Công ty ĐN. Công ty đã liên lạc bằng điện thoại với ông S nhiều lần nhưng ông S vẫn không nghe điện thoại. Công ty ĐN đã gửi công văn cho Công ty SPL về việc thanh toán tiền công nợ nhưng chưa thấy phản hồi công văn.

Vì vậy, Công ty ĐN làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai buộc Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng) cho Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN, không yêu cầu tính lãi suất. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Về án phí: Nguyên đơn đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

\* Bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên không có lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ” là đúng.

+ Về tư cách đương sự: Tòa án xác định tư cách đương sự trong vụ án là đúng.

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm đúng thẩm quyền.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX) trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN đối với bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL về “Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ”.

Buộc bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải có nghĩa vụ trả nợ tiền phí dịch vụ giám sát an toàn lao động cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN số tiền là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng).

Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất đối với bị đơn nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai buộc bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL; Địa chỉ: Lầu 1, số 9, đường Vũ Hồng Phô, khu phố 2,

phường BD, thành phố BH, tỉnh DN phải có trách nhiệm trả tiền phí dịch vụ giám sát an toàn lao động tổng số tiền là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng). Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Về xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T và Bà Đặng Thị Hồng V vắng mặt tại phiên tòa; ông Đỗ Duy T1 có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của ông T1 làm hợp lệ nên chấp nhận. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về thời hiệu: Do đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu theo quy định tại Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên HĐXX không xem xét.

[2] Về nội dung:

Ngày 05/5/2021, Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động DN và Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL đã tiến hành ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số: 201120 HĐ/GSATLD. Theo đó, Công ty DN đã cử nhân viên của mình đến công trường của Công ty SPL để giám sát an toàn lao động từ ngày 05/5/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn Công ty SPL đã thanh toán tiền cho nguyên đơn Công ty DN được số tiền 54.230.769đ (vào các ngày 17/6/2021 và ngày 04/8/2021 theo các hóa đơn hoá đơn giá trị gia tăng số 00000088 ngày 03/6/2021 và số số 0000029 ngày 03/7/2021). Còn lại số tiền 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng) theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000040 ngày 20/7/2021 bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn là có thật mặc dù nguyên đơn đã có văn bản gửi cho bị đơn cũng như đến trụ sở bị đơn yêu cầu thanh toán nợ nhưng cho đến ngày xét xử bị đơn vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn. Vì vậy, việc nguyên đơn Công ty DN khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty SPL phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền phí cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số tiền là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng), HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn Công ty SPL phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty DN số tiền 17.134.616đ theo hợp đồng đã ký kết.

Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất số tiền trên đối với bị đơn nên HĐXX không xem xét giải quyết.

\* Đối với bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng triệu tập bị đơn và người đại diện theo pháp luật của bị đơn đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn và người đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt không lý do. Theo văn bản số: 258/ĐKKD ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh DN có ghi nhận nội dung: “Thông tin đăng ký doanh nghiệp:

Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL được phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh ĐN cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 3603646737 ngày 31/5/2019; địa chỉ trụ sở chính tại: Lầu 1, số 9, đường Vũ Hồng Phô, khu phố 2, phường BD, thành phố BH, tỉnh ĐN; người đại diện theo pháp luật: ông Lê Trung S, chức danh: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc”; Tình trạng pháp lý: Theo thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL ở tình trạng đang hoạt động, chưa thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hoặc tạm ngừng kinh doanh hoặc giải thể tại phòng Đăng ký kinh doanh kể từ lần đầu ngày 31/5/2019 đến nay”. Việc bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL và người đại diện theo pháp luật của bị đơn không đến Tòa án cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn coi như bị đơn tự tước bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự theo quy định của pháp luật.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên cần buộc bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 74, 85, 87, 306 của Luật Thương mại; các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN về việc “Tranh chấp về hợp đồng cung ứng dịch vụ” đối với bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL.

Buộc bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải có nghĩa vụ trả tiền phí cung cấp dịch vụ cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN số tiền là 17.134.616đ (Mười bảy triệu một trăm ba mươi bốn ngàn sáu trăm mười sáu đồng). Không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

**2.** Về án phí:

Bị đơn Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng – Dịch vụ SPL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Đào tạo Huấn luyện và Kiểm định An toàn Lao động ĐN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số 0001981 ngày 25/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**3.** Về kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**4.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

(Đã ký)

**Nguyễn Phạm Tuấn**